TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2024/QĐST-HNGĐ	*Thới Lai, ngày 31 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 197/2024/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2024, giữa:

Nguyên đơn*: anh **Lê Minh T, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp Vĩnh Phước, xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Bị đơn*: chị **Huỳnh Thị T1, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp Thới Tân A, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Minh T và chị Huỳnh Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Lê Minh T và chị Huỳnh Thị T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Lê Minh T và chị Huỳnh Thị T1 có 01 con chung là Lê Huỳnh Minh T2, giới tính: nam, sinh ngày 09/7/2020. Anh T và chị T1 thống

nhất giao cháu Minh T2 cho anh T nuôi dưỡng, chị T1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

- Về án phí: anh Lê Minh T và chị Huỳnh Thị T1 mỗi người phải nộp 75.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh T tự nguyện nộp thay án phí cho chị T1. Cấn trừ vào tạm ứng án phí đã nộp, anh T được nhận lại 150.000 đồng theo Biên lai thu số 0004452 ngày 14/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Trường hợp quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND H.Thới Lai;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Thới Lai;
- UBND xã nơi đkkh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Trúc